

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27 - 9 - 2023
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đỗ Quốc Tân.
Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Loan bà Trần Thị Thúy Vinh.
- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 44/2023/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023 về “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- 1. Nguyên đơn:* Anh Lê Văn L, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn Nh, xã Nh, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.
- 2. Bị đơn:* Chị Hồ Thị Th, sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn Nh, xã Nh, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa - nguyên đơn anh Lê Văn L trình bày:

Anh và chị Hồ Thị Th đăng ký kết hôn vào ngày ngày 27/7/1993 tại Ủy ban nhân dân xã Nhân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Anh chị ly thân đã nhiều năm và cho đến nay tình cảm đã hết, mâu thuẫn không thể khắc phục được nữa. Vì vậy, anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hồ Thị Th.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành triệu tập chị Thuyên đến Tòa án làm việc nhưng chị Thuyên không đến. Tuy nhiên, ngày 30/8/2023, Tòa án nhận được Đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và xin giải quyết và xét xử vắng mặt đề ngày 29/8/2023 của chị Hồ Thị Th đã được công chứng tại Văn phòng

Công chứng Mạc Văn Quang, địa chỉ: số 11, tổ 6, khu 1, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Theo đó, chị Hồ Thị Th trình bày:

Chị đã nhận được các giấy tờ của Tòa án nhân dân huyện Bó Trạch gửi cho chị để đến Tòa làm việc, nhưng do tính chất công việc nên chị không thể trực tiếp đến Tòa án làm việc được. Vì vậy chị làm đơn xin được giải quyết và xét xử vắng mặt chị. Chị và anh Thuyên đăng ký kết hôn vào ngày ngày 27/7/1993 tại Ủy ban nhân dân xã Nhân Trạch, huyện Bó Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Nay vợ chồng đã ly thân, tình cảm đã hết, không còn quan tâm đến nhau nữa. Mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng không thể khắc phục, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh Lẽ yêu cầu được ly hôn chị thì chị cũng đồng ý ly hôn với anh Lẽ.

Về con chung: Anh Lẽ và chị Thuyên thống nhất trình bày, vợ chồng có 03 con chung là Lê Thị Thùy, sinh ngày 07/12/1995; Lê Văn Thuận, sinh ngày 05/12/1996; Lê Văn Hòa, sinh ngày 02/12/2000. Các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Lẽ và chị Thuyên thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Bó Trạch phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình; còn bị đơn không đến tham gia trực tiếp tại phiên tòa nhưng đã có đơn trình bày ý kiến và xin xét xử vắng mặt.

Về nội dung vụ án: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, hai bên đã sống ly thân được một thời gian nên tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử theo hướng: Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận đơn khởi kiện của anh Lê Văn L, xử cho anh Lẽ được ly hôn với chị Hồ Thị Th; về quan hệ con chung và tài sản chung: hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét. Ngoài ra, cần tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo đối với các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện của anh Lê Văn L cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện, Tòa án xác định đây là vụ án “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bó Trạch, tỉnh Quảng Bình theo

quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị đơn chị Hồ Thị Th nhưng chị Thuyên đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị nên sự vắng mặt của chị Thuyên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn L và chị Hồ Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại cấp có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân của hai người là hoàn toàn hợp pháp. Sau khi kết hôn lẽ ra vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ, thông cảm và tạo điều kiện về mọi mặt trong cuộc sống để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên thường tranh cãi lẫn nhau, hai vợ chồng ly thân đã nhiều năm và hiện tại không còn quan tâm gì nhau nữa, anh L mong muốn được ly hôn chị Thuyên, chị Thuyên cũng chấp thuận. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh L là phù hợp với tình hình thực tế của hai bên và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn anh Lê Văn L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật đề sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vắng mặt bị đơn chị Hồ Thị Th.
2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn L, xử cho anh Lê Văn L được ly hôn chị Hồ Thị Th. Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.
3. Về con chung: không xem xét.
4. Về tài sản chung: không xem xét.
5. Về án phí: Buộc anh Lê Văn L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số

tiền tạm ứng án phí mà anh Lễ đã nộp tại Biên lai số 0002762 ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình, anh Lễ đã nộp đủ tiền án phí.

6. Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
 - VKSND tỉnh Quảng Bình;
 - VKSND huyện Bồ Trạch;
 - Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
 - Các đương sự;
 - UBND xã Nhân Trạch
- (GCNKH: số 30 ngày 27/7/1993)
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân